

CÔNG KHAI THÔNG TIN THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- Các khoản chi:

- Chi tiền lương:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Lương	225,000,000
2.	Phụ cấp	
3.	Lương tăng thêm	
4.	Các khoản chi khác có tính chất như lương	

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Chi mua sắm	25,000,000
2.	Duy tu sửa chữa	65,000,000
3.	Bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất	15,000,000
4.	Trang thiết bị	25,000,000
5.	Thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ	

- Chi hỗ trợ người học:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Học bổng	
2.	Trợ cấp	18,000,000
3.	Hỗ trợ sinh hoạt	15,000,000
4.	Hoạt động phong trào	3,000,000
5.	Thi đua	5,000,000
6.	Khen thưởng	8,000,000

- Chi khác:

STT	Nội dung chi	Số tiền (đơn vị tính đồng)
1.	Photo tài liệu học	65,000,000
2.		

- Các khoản thu và mức thu đối với người học:

+ Học phí: 750,000 - 900,000/ tháng

+ Lệ phí: 0

+ Tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển. 650,000,000 vnd

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học: 50,000,000 vnd

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có):

- Điện thoại:
- Địa chỉ nơi làm việc:
- Nhiệm vụ:
- Trách nhiệm.....

ĐỐC TRUNG TÂM

Ký tên, đóng dấu



Lương Gia Khương